

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 170/2024/HS-ST
Ngày 24 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn Đ, tên gọi khác (Nguyễn Văn Đ) giới tính: Nam, sinh năm: 1990, tại Cà Mau, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện D, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ học vấn: không biết chữ. Con ông Hồ Văn P, sinh năm 1954 và bà Lý L, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: 05 lần:

- Tại Bản án phúc thẩm số 16 ngày 02/02/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/2016, tại Trại giam Cái Tàu. Chấp hành xong phần án phí vào tháng 7/2015;

- Tại Bản án sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù (Tái phạm) về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại Bản án sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Cà Mau, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù theo Bản án sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Buộc Đ phải chấp hành hình phạt của hai bản án trên là 01 năm 06 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/6/2019. Chấp hành xong phần án phí của hai Bản án trên tại giấy xác nhận kết quả thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D số 17 ngày 15/01/2020;

- Tại Bản án sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 24/3/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2021. Chấp hành xong phần án phí ngày 20/4/2023;

- Tại Bản án sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù (Tái phạm) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2024, tại Trại giam Kênh 7;

Về nhân thân: Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 09/5/2012 Chủ tịch UBND thành phố Cà Mau đưa vào trường giáo Dưỡng thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 28/01/2014.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2024, ngày 08/6/2024 chuyển tạm giam đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1978. Địa chỉ cư trú: Khóm B, Phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

2. Ông Đoàn Thanh Đ, sinh năm: 1987. Địa chỉ cư trú: Khóm T, Phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/5/2024, bị cáo Đ đi lang thang tại khu vực đường Cao Thắng thuộc khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau để tìm tài sản trộm cắp, thì phát hiện nhà ông Nguyễn Minh T, cửa sau đang mở, bị cáo quan sát phát hiện có 01 cặp da, màu đen, để trên ghế bên trong nhà không ai trông coi nên bị cáo quyết định trộm cắp cặp da trên. Bị cáo lén lút đi vào bên trong nhà, đến vị trí cặp da rồi dùng tay lục bên trong cặp thì phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đỏ, không có mặt khóa và cũng không gắn thẻ sim nên bị cáo lấy điện thoại di động trên bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Vụ thứ hai: Sau khi lấy trộm được điện thoại di động của ông T, bị cáo đi về Công viên Hồng Bàng thuộc phường 7, thành phố Cà Mau. Tại đây, Đ gặp La Ngọc S, tên gọi khác: Nguyễn Chí K. Lúc này, Đ rủ S đi qua phường 8, thành phố Cà Mau tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì S đồng ý. Sau đó, cả hai ngồi chơi tại công viên đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì đi bộ qua cầu Gành Hào xuống đường Cao Thắng. Khi cả hai đi đến ngã tư đường Lê Hồng Phong - Nguyễn Công Trứ thuộc phường 8, thành phố Cà Mau, thì phát hiện thấy phía trước nhà của ông Đoàn Thanh Đ, có 01 xe mô tô hiệu Wayman, màu xanh, biển số 61T2-3311, đang đậu, không ai trông coi. Bị cáo và S ngồi quan sát một lúc không ai để ý nên bị cáo đi đến vị trí xe 61T2-3311 đang đậu, dùng tay bứt dây max xe, S đi đến dẫn xe ra ngoài lộ rồi đạp khởi động nhưng xe không khởi động được nên S ngồi trên xe cho bị cáo đi phía sau đẩy xe đi tẩu

thoát. Khi cả hai đang dắt xe đến đoạn ngã tư đường Lê Hồng Phong và Cao Thắng đi thì bị lực lượng Công an phường 8, thành phố Cà Mau, tuần tra phát hiện bắt giữ cả hai và thu giữ tang vật là xe 61T2-3311.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Wayman, màu xanh, biển số 61T2-3311; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đỏ; 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, hiệu Kingman; 01 quần Jean lưng, màu xám, hiệu Fornia (Tất cả đều đã qua sử dụng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: (Thời điểm định giá ngày 29/5/2024) 01 (một) xe mô tô hiệu Wayman, màu xanh, biển kiểm soát 61T2-33114, đã qua sử dụng, có giá trị là: 2.500.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: (Thời điểm định giá ngày 29/5/2024) 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 8, màu đỏ, RAM 4GB, bộ nhớ trong 64GB, đã qua sử dụng, có giá trị: 600.000đ.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống: Số 46/KLGĐĐT-TTPY ngày 06/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận: La Ngọc S (tên gọi khác: Nguyễn Chí K) có độ tuổi từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm 00 tháng (Tại thời điểm ngày 30/5/2024).

Tại cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 05/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Hồ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời thừa nhận của bị cáo Hồ Văn Đ phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và tang vật thu được, có căn cứ khẳng định: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/5/2024, tại đường Cao Thắng thuộc khu vực khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Đ đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ của Nguyễn Minh T, chiếm đoạt tài sản với giá trị tài sản còn lại là 600.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày tại ngã tư đường Lê Hồng Phong – Nguyễn Công Trứ thuộc phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị cáo Đ đã thực hiện hành vi

lén lút lấy trộm xe hiệu Wayman, màu xanh biển số 61T2-3311 của ông Đoàn Thanh Đ để chiếm đoạt tài sản giá trị còn lại 2.500.000đ.

Khi thực hiện các hành vi trộm cắp, bị cáo đang có tiền án về tội xâm phạm sở hữu và được xác định là tái phạm, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vì lòng tham mà đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đối với tài sản của người khác, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu bị xử lý hành chính, có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Trong lần phạm tội này, bị cáo thực hiện hai lần hành vi trộm cắp đều cầu thành tội phạm nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tang vật của vụ án đã thu giữ, đang do Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý theo biên bản ngày 09/9/2024 gồm 01 áo sơ mi và 01 quần Jean đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với La Ngọc S (Nguyễn Chí K) thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo, khi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản, theo Điều 12 Bộ luật Hình sự nên không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ (Nguyễn Văn Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ (Nguyễn Văn Đ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/5/2024.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo sơ mi màu xanh dài tay và 01 (một) cái quần Jeans lửng màu xám đã qua sử dụng.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) bị cáo Hồ Văn Đ phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phan Thị Thu